

Số: /KH-UBND

Nghệ An, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU ngày 13/3/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg và Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

b) Tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể và cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

c) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của các cấp chính quyền đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em góp phần quan trọng trong chiến lược phát triển con người, tạo nguồn nhân lực, lực lượng lao động có chất lượng cả về trí và lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đảm bảo thiết thực, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tiễn; lồng ghép các mục tiêu chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của ngành, địa phương, coi đây là nội dung quan trọng của mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

- Cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung tại Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, cập nhật, bổ sung các quy định, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các cơ quan, đơn vị cần làm tốt công tác vận động toàn dân tích cực tham gia thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của địa phương về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Đảng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em sát với thực tiễn địa phương, đơn vị; phát triển hệ thống phúc lợi xã hội cơ bản và cung cấp các dịch vụ xã hội cho trẻ em chất lượng, hiệu quả; xây dựng và thực hiện các tiêu chí gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong kế hoạch của các ngành, địa phương, đơn vị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đến mọi người dân để nhân dân nhận thức rõ tính cấp bách và tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới. Chú trọng việc đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức phù hợp với nhóm đối tượng và đặc điểm, điều kiện của từng thôn, bản, khu phố. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tăng cường sự phối hợp

chặt chẽ các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cũng như không ngừng vận động toàn dân tham gia chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật; tiêu chuẩn, quy trình tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho trẻ em phù hợp giai đoạn mới

- Tiếp tục ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác trẻ em nhằm cụ thể hóa các chính sách, pháp luật về trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách bảo trợ xã hội cho trẻ em; huy động tối đa các nguồn lực xã hội hoá, khuyến khích và huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Nghiên cứu, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hệ thống chính sách về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền theo hướng mở rộng chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em thuộc gia đình nghèo, vùng sâu, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tham gia nghiên cứu, chỉ đạo việc xây dựng và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em. Quan tâm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

- Phát huy vai trò phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương đất nước phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường công tác bảo vệ trẻ em trước nguy cơ của bạo lực, xâm hại trẻ em trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện. Bảo vệ trẻ em trước nguy cơ phải tham gia lao động nặng nhọc trái quy định của pháp luật ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần. Phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em.

- Các địa phương từng bước bố trí tăng nguồn ngân sách cho sự nghiệp chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trong đó ưu tiên kinh phí đầu tư các công trình cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, trẻ em các gia

đình chính sách, gia đình nghèo và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư cho việc xây dựng điểm vui chơi trẻ em ở cộng đồng và các công trình phúc lợi cho trẻ em, đảm bảo mỗi xã, phường, thị trấn và mỗi thôn, bản, khu phố có ít nhất 01 điểm vui chơi cho trẻ em.

- Gắn việc thực hiện các mục tiêu bảo vệ trẻ em với các mục tiêu về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi giải trí và sự tham gia của trẻ em để hướng tới việc thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em. Tạo môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em được phát triển toàn diện. Tập trung thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và ngăn chặn trẻ em vi phạm pháp luật, phòng ngừa trẻ em bị xâm hại, hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em mồ côi, trẻ em bị tàn tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo...

- Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tích cực khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư của Nhà nước và các nguồn lực xã hội cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Khuyến khích và vận động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động và công trình dành cho trẻ em. Xây dựng các quy định, tiêu chí để thực hiện xã hội hóa công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Chính quyền các cấp tăng cường chỉ đạo, quản lý, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên xã hội ở thôn, bản, khu phố. Có chính sách đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ cộng tác viên chăm sóc, giáo dục bảo vệ trẻ em ở thôn, bản, khu phố đảm bảo điều kiện, khuyến khích động viên cho đội ngũ này thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường tổ chức thực hiện các hoạt động, sự kiện dành cho trẻ em như: Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi, tết Trung thu, ngày Vi chất dinh dưỡng, ngày Toàn dân đưa trẻ đến trường, ngày Gia đình Việt Nam và Diễn đàn trẻ em các cấp, ... để đảm bảo quyền tham gia của trẻ em.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, các tổ chức, cơ quan, đơn vị các cấp trong các hoạt động nhằm thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thực hiện tốt các hoạt động nhằm đạt được mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn về công tác trẻ em, như: Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030, Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Chương

trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2024 - 2030 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác trẻ em. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên ở cộng đồng dân cư.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của địa phương về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại, bạo lực.

- Chi đạo, triển khai thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em ở những địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Triển khai thu thập đầy đủ các chỉ tiêu thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

5. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ hằng năm (trước ngày 01/12) các sở, ngành, đơn vị, địa phương tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; Lồng ghép với các chương trình, đề án và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về trẻ em đang triển khai thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ, có sự gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Chương trình hành động vì trẻ em và các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật;

chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi; hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng,...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố, thị xã phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản, bảo vệ và phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với giai đoạn mới; phát triển dịch vụ công tác xã hội, tư vấn, tham vấn cho trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở trợ giúp xã hội đang nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành thuộc các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1336/KH-BGDĐT ngày 24/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án Quyết định 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Đề án giáo dục quyền con người.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục.

- Tập trung xây dựng mô hình trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; triển khai tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục (đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh), tuyên truyền cho gia đình, cộng đồng các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo quyền con người; tăng cường các chương trình giáo dục về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, giáo dục giới tính,... cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm; tổ chức hội thảo chia sẻ các kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, cha, mẹ học sinh.

- Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập; thực hiện các chính sách hỗ trợ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh lồng ghép các nội dung giáo dục quyền con người vào trong chương trình giáo dục phù hợp với chương trình

từng cấp học nhằm bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa của nhà trường; phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cung cấp và hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật.

- Tiếp tục tham mưu các chính sách cho các cơ sở giáo dục mầm non vùng đặc biệt khó khăn, cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đội ngũ theo quy định nhằm đảm bảo công bằng cho trẻ cũng như công bằng trong giáo dục.

3. Sở Y tế

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành thuộc các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở, cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em; tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Tăng cường thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, lựa chọn giới tính thai nhi và công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em.

- Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật.

- Phối hợp với các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, lồng ghép công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng Cộng đồng an toàn của ngành y tế.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, vui chơi, giải trí, thể thao và các dịch vụ tiếp cận chăm sóc trẻ em; hướng dẫn quản lý và khai thác có hiệu quả các điểm vui chơi tại cộng đồng (ưu tiên thời gian, thời lượng cho trẻ em); tăng cường khai thác hiệu quả thư viện, câu lạc bộ, nhà văn hóa, điểm vui chơi giải trí, cơ sở thể dục thể thao phục vụ trẻ em phù hợp với lứa tuổi, sự phát triển về thể lực, trí tuệ, tinh thần của trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện “Chương trình bơi an toàn”; quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng cho đội ngũ giáo viên dạy bơi, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở thể dục thể thao và tổ chức dạy bơi cho trẻ em.

- Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các điểm dịch vụ vui chơi, giải trí cho trẻ em; các cơ sở kinh doanh đồ chơi, văn hóa phẩm độc hại, gây nguy hiểm đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh về tinh thần cho trẻ em; các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ dạy bơi và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí dưới nước cho trẻ em.

5. Sở Du lịch

Tích cực thông tin, tuyên truyền trong các cơ sở hoạt động về lĩnh vực du lịch không sử dụng lao động trẻ em (nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí, điểm tham quan du lịch); phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường giám sát nhằm phòng ngừa, xóa bỏ tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trong hoạt động du lịch (đặc biệt là nhóm trẻ em bán hàng rong, phục vụ nhà hàng, ăn uống và trẻ em tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh).

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, bài viết thông tin, tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tuyên truyền, phổ biến nhân rộng các sáng kiến, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong triển khai, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, các địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng liên quan đến trẻ em; xử lý nghiêm những hành vi sản xuất, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin dành cho trẻ em có nội dung đồi trụy, kích động bạo lực.

7. Sở Tư pháp

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em.

- Chú trọng thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về công tác nuôi con nuôi, khai sinh, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan đề đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm và từng giai đoạn.

9. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện công tác giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em trong khả năng cân đối ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

10. Công an tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp, ngăn ngừa trẻ em bị xâm hại, trẻ em nghiện ma túy, trẻ em vi phạm pháp luật; chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, công an các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết các tin báo, tố giác về xâm hại trẻ em, hỗ trợ các trường hợp trẻ em bị xâm hại.

- Chỉ đạo công an các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình có liên quan đến bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em (tập trung đến các đối tượng là gia đình có trẻ em, học sinh); hướng dẫn kỹ năng nhận biết các dấu hiệu, thủ đoạn của tội phạm và cách thức xử lý tình huống để giúp trẻ em phòng ngừa và nâng cao cảnh giác, tránh các nguy cơ bị xâm hại, trẻ em bị mua bán, bắt cóc.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; kịp thời phát hiện các vụ việc trẻ em vi phạm pháp luật hoặc trẻ em bị xâm hại để ngăn chặn, xử lý theo quy định.

11. Ban Dân tộc

Tổ chức các nội dung tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về trẻ em, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân để nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tăng cường vận động các nguồn lực hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn, trẻ em mồ côi, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phản biện xã hội đối với dự thảo các cơ chế, chính sách của tỉnh trong đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội đối với trẻ em.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 28-CT/TW, Quyết định số 1183/QĐ-TTg, Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU.

- Quan tâm, bố trí nguồn lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; bố trí đảm bảo nguồn kinh phí từ ngân sách để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em tại địa phương; tăng cường vận động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân nắm bắt các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em và tích cực tham gia làm tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em; công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã trên địa bàn tiếp tục triển khai tốt việc thu thập thông tin, số liệu trẻ em và cập nhật số liệu trẻ em vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và tổ chức liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như mục IV;
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Đình Long